

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH QUẢN LÝ RỦI RO	Mã hiệu: QT.QLRR
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: ... /... /2020

MỤC LỤC

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Trần Hồng Minh	Phan Thị Thu Cúc	Lê Thu Hải
Chữ ký			
Chức vụ	Chánh Văn phòng	Phó Giám đốc	Giám đốc

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH QUẢN LÝ RỦI RO	Mã hiệu: QT.QLRR
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: ... /... /2020

1. MỤC ĐÍCH

Quy trình này thiết lập nhằm quy định thống nhất cách thức nhận diện, đánh giá và giải quyết các rủi ro ảnh hưởng đến việc thực hiện các mục tiêu chất lượng và kết quả dự kiến của Hệ thống quản lý chất lượng của Sở Công Thương Khánh Hòa.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Áp dụng đối với việc thực hiện các thủ tục hành chính nhà nước tại các đơn vị thuộc phạm vi áp dụng của Hệ thống quản lý chất lượng của Sở Công Thương.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia: TCVN ISO 9000:2015 – HTQLCL - Cơ sở và Từ vựng
- Tiêu chuẩn quốc gia: TCVN ISO 9001:2015 – HTQLCL - Các yêu cầu
- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 31000:2018 - Quản lý rủi ro
- Sổ tay Hệ thống quản lý chất lượng

4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

4.1 Định nghĩa:

- **Bối cảnh của tổ chức:** là quá trình xác định các yếu tố ảnh hưởng tới mục đích, mục tiêu và sự bền vững của cơ quan. Quá trình này xem xét các yếu tố nội bộ như giá trị, văn hóa, tri thức và kết quả thực hiện của cơ quan. Quá trình này cũng xem xét các yếu tố bên ngoài như môi trường pháp lý, công nghệ, cạnh tranh, thị trường, văn hóa, xã hội và kinh tế.

- **Bối cảnh bên trong:** là môi trường bên trong, trong đó cơ quan cố gắng đạt được các mục tiêu chiến lược của mình.

Bối cảnh bên trong của cơ quan bao gồm:

- + Quản trị, cơ cấu tổ chức, vai trò và trách nhiệm;
- + Các chính sách, mục tiêu và chiến lược được đặt ra để đạt mục tiêu;
- + Khả năng, sự am hiểu về nguồn lực và kiến thức (ví dụ vốn, thời gian, con người, quá trình, hệ thống và công nghệ);
- + Các hệ thống thông tin, luồng thông tin và các quá trình ra quyết định (cả chính thức và không chính thức);
- + Mọi quan hệ, nhận thức và giá trị của các bên liên quan trong cơ quan;
- + Văn hóa của cơ quan;
- + Các tiêu chuẩn, hướng dẫn và mô hình được cơ quan áp dụng;
- + Hình thức và mức độ của các mối quan hệ hợp đồng.

- **Bối cảnh bên ngoài:** là môi trường bên ngoài, trong đó cơ quan cố gắng đạt được các mục tiêu chiến lược của mình.

Bối cảnh bên ngoài của cơ quan bao gồm:

- + Môi trường văn hóa, xã hội, chính trị, pháp lý, chế định, tài chính, công nghệ, kinh tế, tự nhiên và cạnh tranh, dù là quốc tế, quốc gia, khu vực hoặc địa phương;
- + Các xu hướng và động lực chính tác động đến mục tiêu của cơ quan; và

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH QUẢN LÝ RỦI RO	Mã hiệu: QT.QLRR
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: ... /... /2020

- + Mọi quan hệ, nhận thức và giá trị của các bên liên quan bên ngoài.
- **Bên quan tâm:** Người hoặc tổ chức có thể ảnh hưởng, chịu ảnh hưởng, hoặc tự nhận thấy bị ảnh hưởng bởi một quyết định hay hành động.
- **Rủi ro:** tác động của sự không chắc chắn lên mục tiêu.
- + Tác động là một sai lệch so với dự kiến (tích cực và/hoặc tiêu cực).
- + Mục tiêu có thể có những khía cạnh khác nhau (như mục tiêu tài chính, sức khỏe, an toàn và môi trường) và có thể áp dụng ở các cấp độ khác nhau (như chiến lược, toàn bộ tổ chức, dự án, sản phẩm và quá trình).
- + Rủi ro thường đặc trưng bởi sự dẫn chiếu đến các sự kiện và hệ quả tiềm ẩn hoặc sự kết hợp giữa chúng.
- + Rủi ro thường thể hiện bằng sự kết nối giữa các hệ quả của một sự kiện (bao gồm cả những thay đổi về hoàn cảnh) và khả năng xảy ra kèm theo.
- + Sự không chắc chắn là tình trạng, thậm chí là một phần, sự thiếu hụt thông tin liên quan tới việc hiểu biết hoặc nhận thức về một sự kiện, hệ quả hoặc khả năng xảy ra của nó.
- **Cơ hội:** tác động có lợi hoặc tích cực của sự không chắc chắn ảnh hưởng tới khả năng của cơ quan trong việc đạt được các kết quả dự kiến của HTQLCL.
- **Quản lý rủi ro:** các hoạt động điều phối để định hướng và kiểm soát một tổ chức về mặt **rủi ro**.
- **Đánh giá rủi ro:** là quá trình tổng thể nhận diện rủi ro, phân tích rủi ro và xác định mức độ rủi ro.
- **Nhận diện rủi ro:** Là quá trình tìm kiếm, nhận biết và mô tả rủi ro.
- + Việc xác định rủi ro đòi hỏi phải xác định các nguồn rủi ro, sự kiện, nguyên nhân và hệ quả tiềm ẩn của chúng.
- + Xác định rủi ro có thể cần phân tích dữ liệu quá khứ, lý thuyết, ý kiến chuyên môn có hiểu biết và nhu cầu của các bên liên quan.
- **Phân tích rủi ro:** là quá trình tìm hiểu bản chất của rủi ro và xác định mức rủi ro.
- + Phân tích rủi ro cung cấp cơ sở để xác định mức độ rủi ro và quyết định về xử lý rủi ro.
- + Phân tích rủi ro bao gồm cả ước lượng rủi ro.
- **Mức rủi ro:** là mức độ của một rủi ro hay một tập hợp các rủi ro, thể hiện bằng sự kết hợp các hệ quả và khả năng xảy ra của chúng.
- **Giảm thiểu rủi ro:** là một kế hoạch được thiết lập nhằm giải quyết tất cả các rủi ro đã biết, tiềm ẩn và ngăn ngừa sự tái diễn.

4.2 Từ viết tắt:

- CQHCNN: Cơ quan hành chính nhà nước áp dụng TCVN ISO 9001:2015
- HTQLCL: Hệ thống quản lý chất lượng
- Ban ISO: Ban chỉ đạo ISO của cơ quan
- QPPL: Văn bản quy phạm pháp luật
- KP: Khắc phục

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT.QLRR
	QUẢN LÝ RỦI RO	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: ... /... /2020

- TTHC: Thủ tục hành chính

5. NỘI DUNG

TT	Hoạt động	Trách nhiệm	Nội dung	Biểu mẫu
5.1	Phân tích bối cảnh tổ chức, yêu cầu các bên quan tâm và quá trình giải quyết TTHC	Ban CD ISO	<ul style="list-style-type: none"> - Ban ISO thực hiện xem xét, phân tích bối cảnh định kỳ 1 lần/năm vào quý I hàng năm nhằm cung cấp các thông tin cho việc nhận diện, xác định các rủi ro và cơ hội mà có thể ảnh hưởng đến khả năng của Sở Công Thương trong việc đạt được các kết quả dự kiến của Hệ thống quản lý chất lượng. - Khi có yếu tố bên trong, bên ngoài thay đổi ảnh hưởng tới HTQLCL và việc đạt được các mục tiêu dự kiến, lãnh đạo cơ quan và Ban ISO sẽ xem xét đột xuất để đảm bảo cập nhật tình hình mới và có biện pháp giải quyết rủi ro kịp thời, <i>vd: các yếu tố khách quan như: dịch bệnh, thiên tai, lũ lụt; thay đổi của chính sách, văn bản QPPL; thay đổi cơ cấu tổ chức, nhân sự chủ chốt...</i> - Thông tin bối cảnh bao gồm, nhưng không giới hạn các yếu tố sau: 	
5.1.1	Bối cảnh bên ngoài:		<ul style="list-style-type: none"> - Môi trường pháp lý bao gồm chính sách pháp luật nhà nước, các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan đến hoạt động của Sở Công Thương và các lĩnh vực, quá trình nằm trong phạm vi áp dụng hệ thống. - Tình hình kinh tế, chính trị, văn hóa xã hội trong và ngoài nước, tại tỉnh, thành phố hoặc địa phương. - Các yếu tố bất thường như: thiên tai, dịch bệnh... - Sự đổi mới trong hoạt động, ứng dụng công nghệ thông tin, các phương pháp cải cách hành chính của các cơ quan cùng cấp ở các tỉnh, địa phương khác hoặc trong tỉnh, địa phương mình. - Sự tác động của các nhà thầu phụ, nhà 	

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT.QLRR
	QUẢN LÝ RỦI RO	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: ... /... /2020

			cung cấp bên ngoài.	
5.1.2	Bối cảnh bên trong (nội bộ):		<ul style="list-style-type: none"> - Kết quả hoạt động trong nội bộ của Sở Công Thương, có thể bao gồm: cơ cấu tổ chức, phân công chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm và quyền hạn, sự phối kết hợp từ trên xuống dưới, từ dưới lên trên, liên phòng, bộ phận, những vấn đề bất cập nổi bật... tác động vào các quá trình, hoạt động, hiệu quả công việc. - Sự đầy đủ của các nguồn lực bao gồm (nhân lực, vật lực, tài lực). - Tình hình văn hóa công sở. - Tri thức của nguồn nhân lực (cán bộ, công chức, viên chức, người lao động). - Các quá trình của Hệ thống quản lý chất lượng (liên quan đến chức năng quản lý Nhà nước và cung cấp các dịch vụ hành chính công). 	
5.1.3	Nhu cầu và mong đợi của khách hàng và các bên quan tâm		<ul style="list-style-type: none"> - Các yêu cầu của tổ chức, cá nhân. - Sự chỉ đạo của cơ quan cấp trên, cơ quan chủ quản, chính quyền địa phương. - Các yêu cầu của các cơ quan phối hợp trong giải quyết công việc, giải quyết thủ tục hành chính. - Nhu cầu, nguyện vọng của các nhà thầu phụ, nhà cung cấp bên ngoài. 	
5.1.4	Xem xét quá trình giải quyết TTHC	Ban CĐ ISO	<ul style="list-style-type: none"> - Kết quả giải quyết các thủ tục hành chính theo chức năng nhiệm vụ; - Việc thực hiện quá trình giải quyết TTHC (Nhận hồ sơ, giải quyết và trả hồ sơ). 	
5.2	Nhận diện, xác định rủi ro và cơ hội	Ban CĐ ISO	<ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ trên việc phân tích nêu trong mục 5.1, Ban ISO xem xét và xác định các rủi ro và cơ hội để đánh giá và phân tích. Thực hiện hành động KP/cải tiến ngay nếu rủi ro và cơ hội đã rõ cần hành động ngay (theo QT.CTCL). Trường hợp cần đánh giá mức độ rủi ro thì đưa vào bảng phân tích theo BM.QLRR.01 và thực hiện bước đánh giá ở 	BM.CTCL.01 hoặc BM.QLRR.01

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH QUẢN LÝ RỦI RO	Mã hiệu: QT.QLRR
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: ... /... /2020

			mục 5.3.	
		Thủ trưởng các đơn vị	- Trong quá trình thực hiện, kiểm tra, giám sát công việc, nếu phát hiện có bất kỳ rủi ro và cơ hội nào cần thiết xem xét và thực hiện giải pháp thì Ban ISO/Thủ trưởng đơn vị chỉ đạo và phân công công chức thực hiện hành động KP/cải tiến ngay nếu rủi ro và cơ hội đã rõ cần hành động ngay (theo QT.CTCL) hoặc xem xét và cập nhật bảng phân tích theo BM.QLRR.01 và thực hiện bước đánh giá ở mục 5.3	BM.CTCL.01 hoặc BM.QLRR.01
5.3	Đánh giá rủi ro, cơ hội	Ban CĐ ISO	Ban ISO căn cứ từ kết quả xem xét nêu trên tiến đánh giá mức độ rủi ro theo hướng dẫn tại phụ lục 1 của quy trình này.	Phụ lục 01 và BM.QLRR.01
5.2.4.	Giải quyết rủi ro và cơ hội	Ban CĐ ISO	<p>- Sau khi nhận định, xác định rủi ro và cơ hội, Ban ISO tiến hành xây dựng Kế hoạch giải quyết rủi ro theo BM.QLRR.02 (đưa ra các biện pháp, đối sách phù hợp), trong đó phải làm rõ:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Những hành động cụ thể sẽ đưa ra để thực hiện giải quyết rủi ro và cơ hội. ▪ Trách nhiệm cho từng hành động. ▪ Thời gian thực hiện ▪ Kết quả dự kiến sẽ đạt được. <p>Lãnh đạo Ban ISO phê duyệt kế hoạch và chỉ đạo việc thực hiện tại cơ quan. Việc xem xét và đánh giá kết quả thực hiện giải quyết rủi ro và cơ hội được xem xét tối thiểu 1 lần/năm trong cuộc họp xem xét định kỳ của lãnh đạo về HTQLCL và hoặc tại các cuộc xem xét độc lập/lồng ghép trong các cuộc họp của cơ quan. Trường hợp không đảm bảo đáp ứng, yêu cầu hành động khắc phục theo QT.CTCL.</p>	BM.QLRR.02

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH QUẢN LÝ RỦI RO	Mã hiệu: QT.QLRR
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: ... /... /2020

6. BIỂU MẪU

STT	Ký hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM.QLRR.01	Bảng nhận diện, đánh giá, giải quyết rủi ro và cơ hội
2	BM.QLRR.02	Kế hoạch giải quyết rủi ro và cơ hội
3	Phụ lục 01	Hướng dẫn nhận diện, đánh giá và giải quyết rủi ro

7. HỒ SƠ

STT	Tên hồ sơ	Trách nhiệm lưu	Thời gian lưu
1	Bảng nhận diện, đánh giá, giải quyết rủi ro và cơ hội	Thư ký Ban ISO	3 năm
2	Kế hoạch giải quyết rủi ro và cơ hội		